

Khu Đề xuất Bảo tồn Biển Cù Lao Chàm

Tên khác:

Không có

Tỉnh:

Quảng Nam

Diện tích:

6.719 ha

Toạ độ:

15°52' - 16°00' N, 108°22' - 108°44' E

Vùng sinh thái nông nghiệp:

Duyên hải Nam Trung Bộ

Có quyết định của Chính phủ:

Chưa

Đã thành lập Ban quản lý:

Chưa

Đã được xây dựng kế hoạch đầu tư:

Không

Đáp ứng các tiêu chí của VCF:

Không

Đáp ứng các tiêu chí xã hội:

Không

Báo cáo đánh giá nhu cầu bảo tồn:

Không

Kế hoạch quản lý:

Không

Đánh giá công cụ theo dõi:

Không

Có Bản đồ vùng:

Không

Lịch sử hình thành

Cù Lao Chàm được công nhận là khu bảo tồn thiên nhiên theo Quyết định 194/CT ngày 9/8/1986 của Chủ tịch Hội đồng bộ trưởng, với diện tích 1.535 ha (Bộ NN & PTNT 1997). Dự án đầu tư được Ủy ban Nhân dân thị xã Hội An xây dựng năm 1994. Dự án đầu tư đã được Ủy ban Nhân dân Tỉnh Quảng Nam-Đà Nẵng phê chuẩn theo quyết định số 1272/QĐ-UB, ngày 11/7/1994 (Chi cục Kiểm lâm Tỉnh Quảng Nam, 2000).

Năm 1995, Viện Hải dương học Hải Phòng đề nghị thành lập khu bảo tồn biển tại Cù Lao Chàm, bao gồm cả khu bảo tồn thiên nhiên nói trên (Nguyễn Huy Yết và Võ Sĩ Tuấn, 1995). Sau đó, Cù Lao Chàm cũng có tên trong danh lục 16 khu bảo tồn biển do Bộ KHCN và MT (cũ) đề xuất (Nguyễn Chu Hồi *et al.* 1998). Diện tích khu đề xuất bảo vệ mới là 1.544 ha, nhưng không xác định rõ Diện tích vùng biển.

Năm 1999, Ngân hàng Phát triển Châu Á (ADB 1999) lại đề xuất việc thành lập khu bảo tồn biển Cù Lao Chàm, nằm trong hệ thống các khu bảo vệ biển và ven biển Việt Nam. Trong đề xuất của ADB, diện tích khu bảo tồn biển là 6.719 ha, trong đó diện tích vùng biển là 5.175 ha, còn đất liền chỉ có 1.544 ha. Phần diện tích trên đất liền hiện được quản lý như rừng đặc dụng bởi Hạt Kiểm lâm Thị xã Hội An (2003).

Địa hình và thủy văn

Khu đề xuất bảo tồn biển Cù Lao Chàm có trung tâm là quần đảo Cù Lao Chàm, quần đảo này gồm một đảo lớn và 7 đảo nhỏ hơn. Hòn Lao là đảo lớn nhất, chiếm diện tích 1.317 ha và có điểm cao là 517 m. Khu bảo tồn biển do Ngân hàng Phát triển Châu Á đề xuất (1999) không bao gồm toàn bộ quần đảo này, chỉ có đảo Hòn Lao, diện tích mặt nước và các đảo nằm tận cùng phía tây của nó. Phần lớn diện tích phần biển được đề xuất ở độ sâu trên 20m, mặc dầu mực nước xung quanh các đảo nông hơn.

Đa dạng sinh học

Đa dạng sinh học vùng đất liền trong khu bảo tồn biển Cù Lao Chàm đã được khái quát trong phiếu thông tin của Khu BTTN Cù Lao Chàm. Xét về khía cạnh bảo tồn biển, sinh cảnh quan trọng nhất của khu vực này là các rạn san hô ở các vùng bờ biển phía tây và tây nam đảo Hòn Lao và phần lớn các đảo nhỏ hơn. Các dải đá ngầm này trung bình có san hô bao phủ tới 34%, và mang những đặc điểm tương tự như các vùng đá ngầm ở Vịnh Bắc Bộ. Các loài san hô ưu thế thuộc các chi sau: *Acropora*, *Montipora* và *Goniopora*. Hiện nay, có 131 loài san hô cứng, 187 loài cá sống trong vùng đá ngầm, 84 loài thân mềm, và 12 loài da gai đã được ghi nhận trong khu vực này (ADB 1999).

Các vấn đề về bảo tồn

Các mối đe dọa chủ yếu đối với đa dạng sinh học biển là khai thác quá mức các nguồn tài nguyên biển, và sử dụng phổ biến các phương pháp đánh bắt mang tính hủy diệt như đánh bắt theo chu kỳ và sử dụng các loại lưới bện. Có thể các mối đe dọa tiềm tàng tới đây là sự ô nhiễm công nghiệp và nông nghiệp, và sự phát triển du lịch không bền vững (ADB 1999).

Các giá trị khác

Hòn Lao là một hòn đảo duy nhất trong quần đảo có nước ngọt lâu dài. Do vậy đây là hòn đảo duy nhất có dân sinh sống, hiện có khoảng hơn 3.000 người sinh sống trên đảo phân làm hai làng chính (Theo ông Trịnh Văn Toàn, Phó Chủ tịch UBND thị xã Hội An, 2003).

Hoạt động kinh tế chính trên đảo là đánh bắt hải sản, mặc dù sản lượng đánh bắt thủy hải sản quanh các đảo là tương đối thấp, ngư dân thường xuyên phải di chuyển đến các khu vực khác để khai thác (theo Trịnh Văn Toàn, Phó Chủ tịch UBND thị xã Hội An, 2003). ADB (1999) cho rằng nước trong các vùng ven bờ của quần đảo đang bị khai thác quá mức và bị ô nhiễm.

Ngân hàng Phát triển Châu Á (ADB 1999) cho rằng các đảo và vùng biển xung quanh có tiềm năng lớn đối với phát triển du lịch sinh thái. Các đảo nằm gần thành phố Đà Nẵng và thị xã Hội An đã được đưa vào trong mục tiêu phát triển du lịch của dự án về phát triển tổng thể ngành du lịch quốc gia (Theo ông Trịnh Văn Toàn, Phó Chủ tịch UBND thị xã Hội An, 2003). Năm 2003, cơ sở hạ tầng đầu tiên cho phát triển du lịch đã được xây dựng trên các đảo.

Các dự án có liên quan

Năm 1999, Viện Hải Dương học tiến hành điều tra Đa dạng sinh học tại khu đề xuất bảo tồn biển. Năm 2001, điều tra về nguồn lợi thủy sản đã được Sở Thủy sản Quảng Nam và Phân viện Hải dương học Nha Trang tiến hành (Theo ông Thái Truyền, Phó Chi cục trưởng Chi cục Kiểm lâm Tỉnh Quảng Nam, 2003).

Giữa năm 2003 và 2006, Bộ Thủy sản sẽ triển khai dự án *Hỗ trợ mạng lưới các khu bảo vệ biển tại Việt Nam* do Đanida tài trợ. Một trong những mục tiêu chính của dự án là nhằm thành lập khu bảo vệ biển Cù Lao Chàm.

Đánh giá nhu cầu bảo tồn

Nhu cầu bảo tồn chưa được tiến hành đánh giá.

Kế hoạch quản lý

Kế hoạch quản lý chưa được xây dựng.

Sự phù hợp với các tiêu chí VCF

Khu đề xuất bảo tồn biển Cù Lao Chàm không phù hợp với các mục đích đầu tư của VCF do đây không phải là khu rừng đặc dụng.

Tiêu chí	Sự phù hợp
A _I	
A _{II}	
B _I	
B _{II}	
B _{III}	
C _I	
C _{II}	

Thể hiện các nhu cầu xã hội

Chưa có báo cáo thể hiện nhu cầu xã hội.

Tiêu chí	Sự phù hợp
A	
B	
C	
D	

Tài liệu tham khảo

ADB (1999) Draft coastal and marine protected areas plan. Hanoi: Asian Development Bank.

Nguyen Chu Hoi, Nguyen Huy Yet and Dang Ngoc Thanh eds. (1998) "Scientific basis for marine protected areas planning". Hai Phong: Hai Phong Institute of Oceanography. In Vietnamese.

Nguyen Huy Yet and Vo Si Tuan (1995) "Information on proposed marine protected areas on the coast of Vietnam". Hai Phong: Hai Phong Institute of Oceanography. In Vietnamese.

Vietnam News (2002) Denmark funds second maritime park. Vietnam News 23 November 2002.

